



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHÁNH HOÀ
KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

SỔ TAY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Ngành/chuyên ngành: Việt Nam học (Văn hóa Du lịch)
[Khoá: 07]



Phòng Đào tạo, Cơ sở 1, Trường Đại học Khánh Hoà
(Địa chỉ) 01 Nguyễn Chánh, phường Lộc Thọ
ĐT: Email:.....
Website:

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành/Chuyên ngành: Việt Nam học (Văn hóa Du lịch)

I. Sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và giá trị cốt lõi của Trường

1. Sứ mạng

Trường Đại học Khánh Hòa là trường đại học công lập, tự chủ, định hướng ứng dụng; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đa lĩnh vực, nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

2. Tầm nhìn

Đến năm 2035, Trường Đại học Khánh Hòa đạt chuẩn quốc gia và khu vực, hướng tới trở thành trường đại học "*Thông minh và Xanh*".

3. Triết lý giáo dục

Toàn diện - Khai phóng.

4. Giá trị cốt lõi

Chuyên nghiệp - Sáng tạo - Kết nối - Nhân văn.

II. Lịch sử thành lập Khoa

Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn là một trong những khoa có quy mô lớn của Nhà trường, được phân cấp trách nhiệm đào tạo các chuyên ngành thuộc Khoa học Xã hội và Nhân văn. Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn hiện nay được hình thành và kế thừa trên cơ sở Khoa Xã hội của trường Cao đẳng Sư phạm Nha Trang - một Khoa có bề dày 40 năm kinh nghiệm về đào tạo giáo viên cho nhà trường phổ thông. Hiện tại Khoa đang đào tạo các ngành bậc đại học là Việt Nam học (Văn hóa Du lịch), Văn học (Văn học - Báo chí, Truyền thông) và Văn hóa học (Văn hóa - Truyền thông). Các thế hệ sinh viên tốt nghiệp của Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn suốt hơn 40 năm qua đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, phát triển văn hóa của tỉnh nhà và các tỉnh lân cận trong những vai trò, vị trí khác nhau ở các cơ quan, các sở, ban, ngành.

III. Ban chủ nhiệm Khoa

- Trường Khoa: Chu Thị Lộc An.
- Phó Trường Khoa: Phạm Hữu Khá.

IV. Các ngành/chuyên ngành đào tạo

- Việt Nam học (Văn hóa Du lịch)
- Văn học (Văn học - Báo chí, Truyền thông)
- Văn hóa học (Văn hóa - Truyền thông)

V. Chương trình đào tạo ngành/chuyên ngành: Việt Nam học (Văn hóa Du lịch)

A. Nội dung

1. Kiến thức Giáo dục đại cương (số TC: 30)

- 1.1. HP bắt buộc: 10 (số TC: 26)
 - Triết học Mác – Lênin: 3 TC
 - Kinh tế chính trị Mác – Lênin: 2 TC
 - Chủ nghĩa xã hội khoa học: 2 TC
 - Tư tưởng Hồ Chí Minh: 2 TC
 - Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: 2 TC
 - Pháp luật đại cương: 2 TC
 - Tin học đại cương: 3 TC
 - Tiếng Anh 1: 4TC
 - Tiếng Anh 2: 3TC
 - Tiếng Anh 3: 3TC
- 1.2. HP tự chọn: 04 (số TC: 04)
 - Lịch sử văn minh thế giới: 2 TC
 - Lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam: 2 TC
 - Bản đồ du lịch: 2 TC
 - Khoa học môi trường: 2 TC

2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (số TC: 88)

- 2.1. HP bắt buộc (số TC: 82)
 - Nhập môn khu vực học và Việt Nam học: 2 TC
 - Nhập môn khoa học du lịch: 2 TC
 - Phương pháp nghiên cứu Văn hoá - Du lịch: 2 TC
 - Cơ sở văn hóa Việt Nam: 3 TC
 - Hán Nôm cơ sở: 3 TC
 - Dẫn luận ngôn ngữ học: 2 TC
 - Ngữ âm, từ vựng tiếng Việt: 2 TC
 - Ngữ pháp tiếng Việt: 2 TC
 - Văn học dân gian Việt Nam: 3 TC
 - Văn học Việt Nam từ thế kỷ X đến nay: 4 TC

- Kỹ thuật soạn thảo văn bản: 2 TC
- Kỹ năng hoạt náo trong du lịch: 2 TC
- Lịch sử Việt Nam: 4 TC
- Địa lý du lịch Việt Nam và Khánh Hòa: 4 TC
- Văn hóa du lịch Việt Nam và Khánh Hòa: 2 TC
- Di sản văn hóa Việt Nam và Khánh Hòa: 3 TC
- Cộng đồng các dân tộc Việt Nam: 2 TC
- Tổ chức và quản lý các hoạt động văn hóa: 2 TC
- Địa danh Việt Nam: 2 TC
- Phong tục tập quán, lễ hội truyền thống Việt Nam: 2 TC
- Văn hóa giao tiếp: 2 TC
- Văn hóa ẩm thực: 2 TC
- Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch: 3 TC
- Tuyển điểm du lịch 1: 3 TC
- Tuyển điểm du lịch 2: 3 TC
- Lịch sử Văn hoá Chăm: 2 TC
- Thiết kế và điều hành tour du lịch: 3 TC
- Tiếng Anh chuyên ngành: 4 TC

2.2. HP tự chọn (số TC: 06)

- Đại cương văn hóa phương Đông: 2 TC
- Pháp luật văn hóa và du lịch: 2 TC
- Quản trị kinh doanh lữ hành: 2 TC
- Du lịch bền vững: 2 TC
- Tổ chức sự kiện: 2 TC
- Marketing văn hóa và du lịch: 2 TC

3. Thực tập, thực tế (số TC: 12)

- Thực tế nghề nghiệp 1: 1 TC
- Thực tế nghề nghiệp 2: 1 TC
- Thực tế nghề nghiệp 3: 2 TC
- Thực tập tốt nghiệp: 8 TC

4. Khoá luận tốt nghiệp / HP thay thế (số TC: 10)

4.1. Khoá luận tốt nghiệp (số TC: 10)

4.2. HP thay thế khoá luận tốt nghiệp

- Việt Nam trong quá trình toàn cầu hóa: 4 TC
- Văn hóa các nước Đông Nam Á: 3 TC
- Các xu hướng phát triển du lịch hiện nay: 3 TC

5. Điều kiện tốt nghiệp:

- Số TC tích lũy tối thiểu: 130 TC
- Các chứng chỉ bắt buộc:

+ Môn điều kiện: hoàn thành Chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng - An ninh, Chứng chỉ Giáo dục thể chất

+ Chuẩn ngoại ngữ: Đạt trình độ B1 tiếng Anh (bậc 3 theo khung NLNN 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo) hoặc có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế tương đương.

+ Chuẩn tin học: Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ MOS - Microsoft Office Specialist: Office Word và Office Excel.

B. Phân bố chương trình theo học kỳ

B.1. Học kỳ 1

1. HP bắt buộc (số TC: 14)

- Tiếng Anh 1: 4 TC
- Tin học đại cương: 3 TC
- Triết học Mác – Lênin: 3 TC
- Giáo dục thể chất 1:
- Nhập môn khoa học du lịch: 2 TC
- Nhập môn khu vực học và Việt Nam học: 2 TC

2. HP tự chọn (số TC: 02)

- Lịch sử văn minh thế giới: 2 TC
- Lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam: 2 TC

B.2. Học kỳ 2

1. HP bắt buộc (số TC: 15)
 - Tiếng Anh 2: 3TC
 - Địa lý du lịch Việt Nam và Khánh Hòa: 4 TC
 - Cơ sở văn hóa Việt Nam: 3 TC
 - Dẫn luận ngôn ngữ học: 2 TC
 - Kỹ năng hoạt náo trong du lịch: 2 TC
 - Thực tế nghề nghiệp 1: 1 TC
 - Giáo dục thể chất 2
2. HP tự chọn (số TC: 2)
 - Bản đồ du lịch: 2 TC
 - Khoa học môi trường: 2 TC

B.3. Học kỳ 3

1. HP bắt buộc (số TC: 15)
 - Tiếng Anh 3: 3TC
 - Giáo dục Quốc phòng - An ninh
 - Lịch sử Việt Nam: 4 TC
 - Phương pháp nghiên cứu Văn hoá - Du lịch: 2 TC
 - Di sản văn hóa Việt Nam và Khánh Hòa: 3 TC
 - Tuyển điểm du lịch 1: 3 TC
2. HP tự chọn (số TC: 2)
 - Đại cương văn hóa phương Đông: 2 TC
 - Pháp luật văn hóa và du lịch: 2 TC

B.4. Học kỳ 4

1. HP bắt buộc (số TC: 18)
 - Kinh tế chính trị Mác – Lênin: 2 TC
 - Pháp luật đại cương: 2 TC
 - Hán Nôm cơ sở: 3 TC
 - Văn học dân gian Việt Nam: 3 TC
 - Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch: 3 TC
 - Văn hóa giao tiếp: 2 TC
 - Lịch sử Văn hoá Chăm: 2 TC
 - Thực tế nghề nghiệp 2: 1 TC

B.5. Học kỳ 5

1. HP bắt buộc (số TC: 17)
 - Chủ nghĩa xã hội khoa học: 2 TC
 - Ngữ âm, từ vựng tiếng Việt: 2 TC
 - Kỹ thuật soạn thảo văn bản: 2 TC
 - Văn hóa du lịch Việt Nam và Khánh Hòa: 2 TC
 - Phong tục tập quán, lễ hội truyền thống Việt Nam: 2 TC
 - Văn học Việt Nam từ thế kỷ X đến nay: 4 TC
 - Tuyển điểm du lịch 2: 3 TC

B.6. Học kỳ 6

1. HP bắt buộc (số TC: 13)
 - Tư tưởng Hồ Chí Minh: 2 TC
 - Thực tế nghề nghiệp 3: 2 TC
 - Thiết kế và điều hành tour du lịch: 3 TC
 - Tiếng Anh chuyên ngành: 4 TC
 - Ngữ pháp tiếng Việt: 2 TC
2. HP tự chọn (số TC: 2)
 - Tổ chức sự kiện: 2 TC
 - Marketing văn hóa và du lịch: 2 TC

B.7. Học kỳ 7

1. HP bắt buộc (số TC: 10)
 - Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: 2 TC
 - Văn hóa ẩm thực: 2 TC
 - Địa danh Việt Nam: 2 TC
 - Tổ chức và quản lý các hoạt động văn hóa: 2 TC
 - Cộng đồng các dân tộc Việt Nam: 2 TC
3. HP tự chọn (số TC: 2)

- Quản trị kinh doanh lữ hành: 2 TC
- Du lịch bền vững: 2 TC

B.8. Học kỳ 8

1. HP bắt buộc (số TC: 18)

- Thực tập tốt nghiệp: 8 TC

Khoá luận tốt nghiệp / HP thay thế (số TC: 10)

- Việt Nam trong quá trình toàn cầu hóa: 4 TC
- Văn hóa các nước Đông Nam Á: 3 TC
- Các xu hướng phát triển du lịch hiện nay: 3 TC

VI. Cơ hội nghề nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Việt Nam học (Văn hóa Du lịch) có thể định hướng nghề nghiệp ở các vị trí việc làm sau:

1. Chuyên viên trong các cơ quan, tổ chức hoạt động về văn hóa và du lịch.
2. Chuyên viên trong các trung tâm nghiên cứu và đào tạo Việt Nam học.
3. Hướng dẫn viên, điều hành viên du lịch trong và ngoài nước.
4. Nhân viên trong các trung tâm văn hóa, doanh nghiệp, đại lý lữ hành và các điểm tham quan văn hóa, du lịch.